

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

Hôm nay, vào lúc 08h00 ngày 18 tháng 06 năm 2020 tại Phòng họp tầng 3 tòa nhà FLC Landmark Tower, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, cụ thể như sau:

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Bà Hà Thị Hải Vân – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty ;
- Bà Bùi Thị Yến – Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty;
- Bà Trần Thị Hương Giang – Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên BKS;
- Cổ đông Công ty.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Ninh Thị Thương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 52.500.000 cổ phần
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 24 cổ đông, đại diện cho 39.655.215 cổ phần, tương ứng 75,53% cổ phần của Công ty, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.
- Cập nhật tại thời điểm 09h05: Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là: 26 cổ đông, đại diện cho 39.655.505 cổ phần, tương ứng 75,53% cổ phần của Công ty, tương ứng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam, Đại hội cổ đông thường niên 2020 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

Chủ tọa Đại hội là Bà Hà Thị Hải Vân, Thành viên HĐQT Công ty lên điều hành Đại hội.

Bà Hà Thị Hải Vân – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn Chủ tịch.

Các Cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đề cử như sau:

Đoàn Chủ tịch:

1. Bà Hà Thị Hải Vân : Thành viên HĐQT – Chủ tọa
2. Bà Bùi Thị Yến : Thành viên HĐQT
3. Bà Trần Thị Hương Giang : Trưởng BKS

Bà Hà Thị Hải Vân – Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

Các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu đề cử như sau:

Ban Thư ký Đại hội:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa : Trưởng Ban Thư ký
2. Bà Bùi Thị Ngọc : Thành viên

Ban kiểm phiếu:

1. Bà Đoàn Thị Thu Thủy : Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Bà Lê Thị Hào : Thành viên
3. Bà Nguyễn Thanh Trà : Thành viên

Hình thức biểu quyết: giơ tay biểu quyết tại Đại hội

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

2. Thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Mỹ Linh – Thay mặt Đoàn chủ tịch đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, gồm:

- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Định hướng hoạt động năm 2020;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và Định hướng năm 2020;
- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
- Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020;
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020;

- Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2020-2021;
- Thông qua chủ trương chấp thuận ủy quyền cho HĐQT được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai dự án bất động sản trong tương lai;
- Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020;
- Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS và bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS;
- Tờ trình miễn nhiệm chức danh Giám đốc Tài chính Kế toán;
- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình nghị sự của Đại hội chính thức.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Mỹ Linh thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ tán thành 100% phiếu biểu quyết và không có ý kiến khác.

4. Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Đại hội

4.1. Bà Hà Thị Hải Vân – Thành viên HĐQT – trình bày trước đại hội các nội dung:

- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Định hướng hoạt động năm 2020;
- Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020;
- Tờ trình về chi trả thù lao đối với HĐQT, BKS trong năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020;

4.2. Bà Trần Thị Hương Giang – Trưởng Ban kiểm soát - trình bày các nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020;

4.3. Bà Bùi Thị Yến – Thành viên Hội đồng quản trị - trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2020-2021;
- Tờ trình về việc đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai các dự án bất động sản;

- Tờ trình về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính Kế toán của Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Không có nội dung thảo luận khác tại đại hội.

IV. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020

1.1. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1,800,000,000,000	1,826,834,784,729	101%
2	Vốn điều lệ	525,000,000,000	525,000,000,000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	22,000,000,000	22,891,659,296	104%
4	Lợi nhuận sau thuế	17,600,000,000	17,902,066,807	102%
5	Tỷ lệ cổ tức			

1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch dự kiến 2020
I	Vốn điều lệ	525,000,000,000	525,000,000,000
II	Kế hoạch doanh thu	1,826,834,784,729	1,404,000,000,000
1	Doanh thu nội địa	1,667,637,273,592	1,300,000,000,000
	<i>Thép các loại</i>	1,667,637,273,592	1,300,000,000,000
	<i>Kinh doanh khác</i>	-	
2	Doanh thu xuất khẩu	159,197,511,137	100,000,000,000
	<i>Thép các loại</i>	159,197,511,137	100,000,000,000
	<i>Kinh doanh khác</i>	-	
3	Doanh thu tài chính	4,116,866,211	4,000,000,000
III	Kế hoạch chi phí	1,807,663,053,080	1,381,000,000,000
1	Giá vốn	1,758,966,223,577	1,332,000,000,000
2	Chi phí tài chính	24,181,763,370	24,000,000,000
3	Chi phí bán hàng	11,579,305,338	12,000,000,000

4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,935,760,795	13,000,000,000
IV	Lợi nhuận sau thuế	17,902,066,807	18,000,000,000
	Lợi nhuận trước thuế	22,891,659,296	23,000,000,000
	Lợi nhuận sau thuế	17,902,066,807	18,000,000,000
V	Cổ tức	-	5% VDL

1.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Định hướng năm 2020

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và Định hướng năm 2020

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

**6. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;
Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020**

6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019		22,891,659,296
2	Thuế TNDN phải nộp	20%	4,989,592,489
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019		17,902,066,807
4	Trích lập các quỹ		1,393,427,931
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)</i>		
	<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)</i>		1,393,427,931
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2019		16,508,638,876
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết		37,756,574,891
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		54,265,213,767
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2019		180,000,000
9	Lợi nhuận sau thù lao HĐQT và BKS năm 2019		54,085,213,767
10	Cổ tức năm 2018 đã trả bằng tiền mặt: (dự kiến 5% VDL)		0
11	Cổ tức năm 2019 (dự kiến): (5%VDL)		15,750,000,000
12	Lợi nhuận để lại		38,335,213,767

6.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020: Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2020.

6.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

7. Thông qua Tờ trình mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch năm 2020

7.1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	08	12	8.000.000	180.000.000

7.2. Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

STT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/ tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
	Tổng cộng	08	12	8.000.000	180.000.000

7.3. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

8. Thông qua Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2020-2021

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
------------------	------	--

9. Thông qua Tờ trình xin thông qua chủ trương ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai dự án bất động sản.

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

10. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

11. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT có tên sau:

11.1. Danh sách thành viên HĐQT miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Lê Đình Đáp	Thành viên HĐQT

11.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

12. Thông qua việc bầu thay thế các thành viên HĐQT có tên sau:

12.1. Danh sách ứng viên vào vị trí thành viên HĐQT được đề cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Đồng Văn Hải	Thành viên HĐQT độc lập

12.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
------------------	------	--

13. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên BKS có tên sau:

13.1. Danh sách thành viên BKS miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Trần Thị Hương Giang	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Giang Thanh	Thành viên BKS

13.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

14. Thông qua việc bầu thay thế các thành viên BKS có tên sau:

14.1. Danh sách ứng viên vào vị trí thành viên BKS được đề cử tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên BKS

14.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

Danh sách thành viên HĐQT mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Hà Thị Hải Vân	Thành viên HĐQT
3	Bà Bùi Thị Yến	Thành viên HĐQT
4	Bà Lê Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT
5	Ông Đồng Văn Hải	Thành viên HĐQT

Danh sách thành viên BKS mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Hồng Vân	Thành viên BKS

15. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính có tên sau:

15.1. Danh sách nhân sự miễn nhiệm tại DHĐCĐ thường niên năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Giám đốc Tài chính

15.2. Kết quả biểu quyết:

Đồng ý:	39.655.505 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại DH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại DH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại DH

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa – Trưởng Ban Thư Ký đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Bà Hà Thị Hải Vân tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 10h00 cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 05 (năm) bản có giá trị pháp lý như nhau và được Ban Thư ký đọc lại trước Đại hội.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thùy Hoa

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hà Thị Hải Vân

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THÀNH NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam ngày 18 tháng 06 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

TT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	1,800,000,000,000	1,826,834,784,729	101%
2	Vốn điều lệ	525,000,000,000	525,000,000,000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	22,000,000,000	22,891,659,296	104%
4	Lợi nhuận sau thuế	17,600,000,000	17,902,066,807	102%
5	Tỷ lệ cổ tức	-	-	-

2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch dự kiến 2020
I	Vốn điều lệ	525,000,000,000	525,000,000,000
II	Kế hoạch doanh thu	1,826,834,784,729	1,404,000,000,000

1	Doanh thu nội địa	1,667,637,273,592	1,300,000,000,000
	<i>Thép các loại</i>	1,667,637,273,592	1,300,000,000,000
	<i>Kinh doanh khác</i>	-	
2	Doanh thu xuất khẩu	159,197,511,137	100,000,000,000
	<i>Thép các loại</i>	159,197,511,137	100,000,000,000
	<i>Kinh doanh khác</i>	-	
3	Doanh thu tài chính	4,116,866,211	4,000,000,000
III	Kế hoạch chi phí	1,807,663,053,080	1,381,000,000,000
1	Giá vốn	1,758,966,223,577	1,332,000,000,000
2	Chi phí tài chính	24,181,763,370	24,000,000,000
3	Chi phí bán hàng	11,579,305,338	12,000,000,000
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,935,760,795	13,000,000,000
IV	Lợi nhuận sau thuế	17,902,066,807	18,000,000,000
	Lợi nhuận trước thuế	22,891,659,296	23,000,000,000
	Lợi nhuận sau thuế	17,902,066,807	18,000,000,000
V	Cổ tức	-	5% VDL

Điều 2: Thông qua các Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.

Điều 3: Thông qua các Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2019 đã được kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

Điều 5: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019		22,891,659,296
2	Thuế TNDN phải nộp	20%	4,989,592,489
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019		17,902,066,807
4	Trích lập các quỹ		1,393,427,931
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)		
	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)		1,393,427,931
5	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2019		16,508,638,876
6	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết		37,756,574,891
7	Lợi nhuận chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ		54,265,213,767
8	Thù lao HĐQT và BKS năm 2019		180,000,000
9	Lợi nhuận sau thù lao HĐQT và BKS năm 2019		54,085,213,767
10	Cổ tức năm 2018 đã trả bằng tiền mặt: (dự kiến 5% VDL)		0
11	Cổ tức năm 2019 (dự kiến): (5%VDL)		15,750,000,000
12	Lợi nhuận để lại		38,335,213,767

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020: Ủy quyền HĐQT thực hiện dựa trên kết quả kinh doanh năm 2020.

Điều 7: Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020

- Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2019
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000

4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000
---	----------------	----	----	-----------	------------

- Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020:

STT	Chức danh	(Số lượng)	Số tháng	Mức thù lao/tháng	Tổng số tiền thù lao năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	2.000.000	96.000.000
3	Trưởng BKS	01	12	2.000.000	24.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	1.000.000	24.000.000

Điều 8: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2020-2021.

Điều 9: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác triển khai dự án bất động sản.

Điều 10: Thông qua việc chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty đến hết ngày 31/07/2020

Điều 11: Thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT, BKS theo danh sách sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Lê Đình Đáp	Thành viên HĐQT
2	Bà Trần Thị Hương Giang	Trưởng BKS
3	Bà Nguyễn Giang Thanh	Thành viên BKS

Điều 12: Thông qua bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS theo danh sách sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Đồng Văn Hải	Thành viên HĐQT độc lập
2	Bà Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS
3	Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên BKS

Danh sách thành viên HĐQT mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Ông Nguyễn Hùng Cường	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Hà Thị Hải Vân	Thành viên HĐQT
3	Bà Bùi Thị Yến	Thành viên HĐQT
4	Bà Lê Thị Thu Thanh	Thành viên HĐQT
5	Ông Đồng Văn Hải	Thành viên HĐQT

Danh sách thành viên BKS mới:

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Bà Hồ Xuân Hiếu	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Hoa	Thành viên BKS
3	Bà Nguyễn Hồng Vân	Thành viên BKS

Điều 13: Thông qua miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính của Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Điều 14: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 18/06/2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Thành Nam, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện các công việc được giao bởi Đại hội đồng cổ đông trong Nghị quyết này nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông của Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- TGD (để thực hiện);
- Các Ủy viên HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Hà Thị Hải Vân